

I. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN KIỂM TRA

Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong nửa đầu học kỳ I gồm các bài và chủ đề sau:

Bài 1: Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản

Bài 2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản

Bài 3. Sự hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết

Bài 4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA: (Thi theo lịch chung của nhà trường)

- Kiểm tra tập trung tại lớp

- Kiểm tra theo hình thức: Kết hợp trắc nghiệm 80% (gồm 20 câu trắc nghiệm có nhiều lựa chọn; 3 câu Đ - S) và tự luận 20% (1 câu)

III/ KIẾN THỨC TRỌNG TÂM

A. Phần lý thuyết:

Bài 1: Một số vấn đề chung về cách mạng tư sản

- Trình bày được tiền đề của các cuộc cách mạng tư sản về kinh tế, chính trị, xã hội, tư tưởng.
- Phân tích được mục tiêu, nhiệm vụ, giai cấp lãnh đạo, động lực của các cuộc cách mạng tư sản.
- Trình bày được kết quả, ý nghĩa của các cuộc cách mạng tư sản.

Bài 2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản

- Trình bày được sự xác lập của chủ nghĩa tư bản ở châu Âu và Bắc Mỹ.
 - Trình bày được quá trình mở rộng xâm lược thuộc địa và phát triển của chủ nghĩa tư bản.
 - Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền.
 - Nêu được khái niệm chủ nghĩa tư bản hiện đại.
 - Nêu và phân tích được tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại.
 - Có nhận thức đúng đắn về tiềm năng và những hạn chế của chủ nghĩa tư bản.
- Vận dụng được những hiểu biết về lịch sử chủ nghĩa tư bản để giải thích những vấn đề thời sự của xã hội tư bản hiện nay

Bài 3. Sự hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết

- Trình bày được quá trình hình thành Liên bang cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô Viết
- Phân tích được ý nghĩa sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Bài 4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay

- Trình bày được sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến 1991
- Nêu được sự mở rộng của chủ nghĩa xã hội ở khu vực châu Á, khu vực Mỹ Latinh.
- Giải thích được nguyên nhân dẫn tới sự sụp đổ mô hình chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô.
- Những thành tựu của cuộc cải cách ở Trung Quốc.

Một số gợi ý câu hỏi tự luận:

Câu 1. Em hãy phân tích tiềm năng và thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

Câu 2. Thành tựu trong công cuộc cải cách, mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay đã để lại những bài học kinh nghiệm gì cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam?

Câu 3. Là học sinh trung học phổ thông, em có thể làm để góp phần vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

C. 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ.

D. Pháp.

Câu 12. Đặc điểm nổi bật của tình hình chính trị nước Anh và Pháp trước khi bùng nổ cách mạng tư sản là

A. xuất hiện kinh tế tư bản chủ nghĩa.

B. tồn tại chế độ quân chủ chuyên chế.

C. là thuộc địa của chủ nghĩa thực dân.

D. xuất hiện trào lưu triết học ánh sáng.

Câu 13. Một trong những kết quả quan trọng của các cuộc cách mạng tư sản ở Âu - Mỹ dưới thời Cận đại là

A. lật đổ chế độ phong kiến.

B. làm tan rã xã hội nguyên thủy.

C. xác lập chế độ phong kiến.

D. thiết lập nhà nước vô sản.

Câu 14. Cách mạng tư sản là cuộc cách mạng do giai cấp nào sau đây lãnh đạo?

A. Nông dân.

B. Công nhân.

C. Địa chủ.

D. Tư sản.

Câu 15. Động lực của các cuộc cách mạng tư sản trong lịch sử là

A. lực lượng lãnh đạo và quần chúng nhân dân.

B. chỉ có giai cấp công nhân và nông dân.

C. chỉ có giai cấp tư sản và nông dân.

D. giai cấp vô sản và quần chúng nhân dân.

Minh họa câu hỏi dạng đúng- sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tình hình chính trị của nước Anh trước cách mạng: “Ở Anh, nhà vua nắm mọi quyền lực, cai trị độc đoán, tự ý đánh thuế mà không cần hỏi ý kiến của Quốc hội. Vua đứng đầu Giáo hội Anh (Anh giáo), tiến hành đàn áp các tín đồ Thanh giáo (tôn giáo cải cách), lập ra các tòa án để buộc tội những người chống đối.

a) Ở nước Anh trước cách mạng tư sản, nhà vua nắm quyền lực tối cao và vô hạn

b) Vua Anh tôn trọng quyền quyết định của Quốc hội trong xây dựng luật pháp.

c) Ở nước Anh trước cách mạng tư sản diễn ra cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng giữa Anh giáo và Thanh giáo

d) Anh giáo là ngọn cờ tư tưởng tiến bộ của tư sản và quý tộc mới ở Anh nhằm chống lại chế độ phong kiến

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Tất cả mọi người sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hóa cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.
(Tuyên ngôn Độc lập (Mỹ, năm 1776))

Tư liệu 2:

“Điều 1. Con người sinh ra đều có quyền tự do và bình đẳng. Những sự phân biệt xã hội chỉ có thể dựa trên lợi ích chung.

Điều 17. Quyền tư hữu là quyền bất khả xâm phạm và thiêng liêng không ai có thể bị tước bỏ”

(Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp, năm 1789))

a) Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền ra đời từ cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII

b) Điểm chung của Tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp là đề cao quyền con người và quyền công dân

c. Bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp năm 1789 không đề cao quyền tư hữu cá nhân vì đó là biểu hiện cho sự phân biệt giàu – nghèo trong xã hội

d. Trong Tuyên ngôn độc lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (2/9/1945), chủ tịch Hồ Chí Minh đã trích dẫn những câu nói nổi tiếng trong bản tuyên ngôn Độc lập của nước Mỹ và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của nước Pháp

Bài 2. Sự xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản

Câu hỏi trắc nghiệm có nhiều lựa chọn.

Câu 1. Chủ nghĩa tư bản phát triển nhanh chóng đã kéo theo hệ quả nào sau đây?

A. Đầu tư vốn để phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân

B. Có mối quan hệ tốt đẹp với tất cả các nước, hợp tác cùng phát triển

C. Thúc đẩy việc tìm kiếm nguyên liệu, tăng cường hợp tác với các nước láng giềng

D. Tăng cường chính sách xâm lược, bành chướng thuộc địa

Câu 2. Tờ rớt là tên gọi của tổ chức độc quyền ở nước nào?

A. Anh

B. Đức

C. Pháp

D. Mỹ

- A. Để tập trung phần lớn việc sản xuất, tiêu thụ hàng hóa thu lợi nhuận cao.
- B. Sản xuất có hiệu quả và tăng sức cạnh tranh giữa các tổ chức độc quyền.
- C. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, lao động cho các nước đế quốc.
- D. Khẳng định vai trò điều tiết của các công ty lớn cho nền kinh tế.

Câu 18. Cuối thế kỉ XVIII, ngoài phạm vi châu Âu, chủ nghĩa tư bản được mở rộng đến

- A. Bắc Mỹ.
- B. Châu Á.
- C. Mĩ Latinh.
- D. Châu Phi.

Minh họa Dạng câu hỏi Đúng-Sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Đầu thế kỉ XX, các tổ chức độc quyền ở Pháp, Mĩ, Anh chỉ chiếm khoảng 1% tổng số xí nghiệp toàn thế giới nhưng lại chiếm hơn ¾ tổng số máy hơi nước và động cơ điện, số lượng công nhân; tổng số sản phẩm làm ra chiếm gần một nửa so với toàn thế giới.

- a) Các tổ chức độc quyền chỉ được hình thành ở các nước Anh, Pháp, Mĩ
- b) Đoạn trích là một minh chứng cho thấy các tổ chức độc quyền đã chi phối sự phát triển của toàn bộ nền kinh tế thế giới
- c) Các tổ chức độc quyền ở Pháp, Mĩ, Anh chiếm tỉ lệ gần như tuyệt đối số sản phẩm làm ra trên toàn thế giới
- d) Chủ nghĩa tư bản chuyển từ tự do cạnh tranh sang độc quyền gắn liền với sự ra đời và phát triển của các tổ chức độc quyền

Bài 3. Sự hình thành Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết

Câu hỏi trắc nghiệm có nhiều lựa chọn.

Câu 1. Năm 1924, sự kiện đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Xô viết là

- A. bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.
- B. bản Hiến pháp đầu tiên của nước Nga được thông qua.
- C. Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời.
- D. Cách mạng tháng Mười Nga giành được thắng lợi.

Câu 2. Đối với Liên Xô, sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết có ý nghĩa như thế nào?

- A. Tạo điều kiện để các nước cộng hòa phát triển kinh tế - xã hội.
- B. Chứng minh tính khoa học, đúng đắn của học thuyết Mác - Lênin.
- C. Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân các nước thuộc địa.
- D. Để lại bài học kinh nghiệm về mô hình nhà nước sau khi giành chính quyền.

Câu 3. Tháng 12/1922 diễn ra sự kiện nào sau đây?

- A. Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua.
- B. Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập.
- C. Nước Nga Xô viết tiến hành chính sách Cộng sản thời chiến.
- D. Nước Nga Xô viết tiến hành chính sách Kinh tế mới (NEP).

Câu 4. “Điều quan trọng là chủ nghĩa tư bản không thể tồn tại và phát triển được nếu không thường xuyên mở rộng phạm vi thống trị của nó, không khai phá những xứ sở mới và không lôi cuốn các xứ sở không phải tư bản chủ nghĩa vào cơn lốc kinh tế thế giới.” Đây là quan điểm của ai?

- A. Hồ Chí Minh
- B. Karl Marx
- C. F. Engel
- D. V. I. Lenin

Câu 5. Khi mới thành lập, Liên Xô gồm 4 nước Cộng hoà Xô viết là:

- A. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Lít-va.
- B. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.
- C. Nga, U-crai-na, Môn-đô-va và Lát-vi-a.
- D. Nga, U-crai-na, Tuốc-mê-nix-tan và Ác-mê-ri-a.

Câu 6. Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Mười Nga, nhiệm vụ hàng đầu của Chính quyền Xô viết là:

- A. Đập tan bộ máy nhà nước cũ, xây dựng nhà nước mới của những người lao động.
- B. Khôi phục kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ đất nước.
- C. Ban hành Hiến pháp mới.
- D. Chống thù trong, giặc ngoài.

Câu 7. Ý nào **không** phải là tư tưởng chỉ đạo của Lê-nin trong việc thành lập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Sự bình đẳng về mọi mặt giữa các dân tộc.
- B. Quyên dân tộc tự quyết của các dân tộc.
- C. Xây dựng một cộng đồng anh em giữa các dân tộc.
- D. Xây dựng nền chuyên chính vô sản bằng biện pháp bạo lực cách mạng.

Câu 8: Tượng Liên minh công nông – biểu tượng của Nhà nước Xô viết được đặt tại:

- A. Mát-xcơ-va.
- B. Sankt-Peterburg.
- C. Samara.
- D. Kazan

Câu 9. Liên Xô là tên gọi tắt của

- A. Liên minh các đảng ở nước Nga.
- B. Phong trào liên kết toàn Xô viết.
- C. Liên hiệp các nước xã hội chủ nghĩa Xô viết.
- D. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết.

Câu 10: Ngay sau khi thành lập, chính quyền Xô viết ở Nga do Lê-nin đứng đầu đã có chủ trương nào sau đây?

- A. Ban hành “Sắc lệnh hoà bình” và “Sắc lệnh ruộng đất”.
- B. Tiến hành công cuộc “cải tổ” toàn diện đất nước.
- C. Giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa xây dựng đất nước.
- D. Lãnh đạo nhân dân lật đổ chế độ Nga hoàng.

Câu 11: Tính chất của cuộc cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 là

- A. cuộc cách mạng tư sản kiểu cũ.
- B. cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- C. cuộc cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.
- D. cuộc cách mạng dân chủ tư sản điển hình.

Câu 12: Mục tiêu của việc thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa

- A. chống lại sự tấn công của 14 nước đế quốc.
- B. thực hiện hiệu quả Chính sách Kinh tế mới.
- C. hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau để cùng phát triển.
- D. thực hiện “Sắc lệnh hòa bình” và “Sắc lệnh ruộng đất”.

Câu 13: Hình ảnh nào sau đây xuất hiện trên Quốc huy đầu tiên của Liên Xô (1923)?

- A. Lúa nước.
- B. Mặt trăng.
- C. Búa liềm.
- D. Cành ô liu.

Câu 14. Năm 1924, Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô đã

- A. hoàn thành quá trình thành lập nhà nước Liên Xô
- B. kết thúc cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc.
- C. giải quyết yêu cầu hòa bình cho nhân dân
- D. giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

Câu 15. Sự ra đời của Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô Viết (1922) đã

- A. giải phóng các dân tộc trên toàn thế giới.
- B. liên kết phong trào công nhân các nước tư bản.
- C. tạo sức mạnh tổng hợp để xây dựng đất nước.
- D. đập tan âm mưu xâm lược của các nước đế quốc.

Minh họa dạng câu hỏi Đúng – sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Liên Xô, nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên, đã tỏ ra có sức mạnh phi thường. Ngay từ khi mới thành lập, Liên Xô chẳng những đập tan được bọn phản cách mạng trong nước, mà còn đánh thắng cuộc can thiệp vũ trang của 14 nước đế quốc, chưa đầy 30 năm sau lại đánh thắng hoàn toàn bọn phát xít Đức – Ý – Nhật, chẳng những bảo vệ được Nhà nước Xô viết mình mà còn góp phần to lớn giải phóng nhiều nước khác, cứu cả loài người khỏi ách nô lệ của chủ nghĩa phát xít.

- a) Liên Xô là một trong những nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới
- b) Nhà nước Liên Xô bắt đầu tỏ ra có sức mạnh phi thường từ sau khi đánh bại phát xít
- c) Việc Liên Xô đánh thắng phát xít đã tạo điều kiện cho nhiều nước khác đứng lên tự giải phóng
- d) Đoạn trích đã tóm tắt quá trình thành lập Liên bang cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết

Bài 4. Sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay
Câu hỏi trắc nghiệm có nhiều lựa chọn.

Câu 1. Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa xã hội vượt ra khỏi phạm vi một nước, trở thành một hệ thống trên thế giới?

- A. Thắng lợi của cách mạng Cu-ba (1959)
- B. Sự thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1949)
- C. Thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Đông Âu (1945 – 1947)
- D. Thắng lợi của cách mạng Việt Nam (1945)

Câu 2. Ngày 1-10-1949 quốc gia nào sau đây được thành lập và đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- A. Trung Quốc. B. Liên Xô. C. Việt Nam. D. Cu-ba.

Câu 3. Sự sụp đổ chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu năm 1991 là

- A. sự sụp đổ hoàn toàn của mô hình nhà nước dân chủ nhân dân.
- B. sự sụp đổ hoàn toàn của mô hình nhà nước dân chủ tư sản.
- C. sự sụp đổ hoàn toàn của hình thái kinh tế xã hội - xã hội chủ nghĩa.
- D. sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội chưa đúng đắn, chưa phù hợp.

Câu 4. Trong đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội, Liên Xô đã mắc phải những thiếu sót sai lầm là

- A. không chú trọng phát triển văn hóa, giáo dục, y tế.
- B. không xây dựng nhà nước công – nông vững mạnh.
- C. thiếu công bằng xã hội, chủ quan, nóng vội, đốt cháy giai đoạn.
- D. chưa giải quyết được quan hệ giữa tăng trưởng và công bằng xã hội.

Câu 5. Năm 1978 diễn ra sự kiện gì trong lịch sử Trung Quốc?

- A. Đặt quan hệ ngoại giao với Việt Nam. B. Thử thành công bom nguyên tử.
- C. Tiến hành công cuộc cải cách- mở cửa. D. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

Câu 6. Sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (10/1949) có tác động như thế nào tới hệ thống chủ nghĩa xã hội?

- A. Thoát khỏi phạm vi một nước và trở thành hệ thống thế giới.
- B. Xác lập nhà nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên trên thế giới.
- C. Mở rộng phạm vi địa lí của chủ nghĩa xã hội từ châu Âu sang châu Á.
- D. Trở thành nhà nước xã hội chủ nghĩa lớn mạnh nhất đối trọng với Mỹ.

Câu 7. Hiểu như thế nào về "Chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc" ?

- A. Là một mô hình chủ nghĩa xã hội hoàn toàn mới, không dựa trên những nguyên lí chung mà chủ nghĩa Mác - Lênin đã đề ra.
- B. Mô hình chủ nghĩa xã hội được xây dựng trên nền tảng thống nhất, đoàn kết giữa các đảng phái chính trị.
- C. Là mô hình chủ nghĩa xã hội được xây dựng trên cơ sở thành lập các công xã nhân dân - đơn vị kinh tế, đồng thời là đơn vị chính trị căn bản.
- D. Là mô hình chủ nghĩa xã hội được xây dựng trên cơ sở những nguyên lí chung của chủ nghĩa Mác - Lênin và những đặc điểm lịch sử cụ thể của Trung Quốc.

Câu 8. Điểm nổi bật của nền kinh tế Trung Quốc trong thời kì đổi mới (1978 - 2000) là

- A. nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung.
- B. nền kinh tế thị trường tự do cạnh tranh.
- C. nền kinh tế nông nghiệp- công nghiệp tự cấp tự túc.
- D. nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Câu 9. Công cuộc cải cách và mở cửa ở Trung Quốc (từ năm 1978) và công cuộc cải tổ ở Liên Xô (1985 – 1991) có điểm gì tương đồng?

- A. Chủ trương lấy cải cách chính trị làm trọng tâm.
- B. Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.
- C. Đưa đất nước phát triển mạnh mẽ theo con đường chủ nghĩa xã hội.

D. Diễn ra khi đất nước rơi vào tình trạng khủng hoảng trầm trọng.

Câu 10. Để tránh sự sụp đổ như Liên Xô và Đông Âu, Việt Nam cần phải thực hiện điều cơ bản nhất nào dưới đây?

A. Ra sức ngăn chặn diễn biến hòa bình.

B. Bắt kịp sự phát triển của khoa học – kỹ thuật.

C. Không được chủ quan, duy ý chí trong đường lối lãnh đạo.

D. Không phạm sai lầm trong quá trình cải cách kinh tế, chính trị.

Câu 11. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu mà Việt Nam có thể rút ra để phát triển kinh tế hiện nay là

A. xây dựng nền kinh tế thị trường dưới sự điều tiết của nhà nước.

B. xây dựng nền kinh tế hàng hóa dưới sự kiểm soát của nhà nước.

C. xây dựng kinh tế hàng hóa nhiều thành phần có định hướng xã hội chủ nghĩa.

D. xây dựng nền kinh tế thị trường có định hướng xã hội chủ nghĩa phù hợp.

Câu 12. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu mà Việt Nam có thể rút ra để tăng cường sức mạnh của Nhà nước là

A. tăng cường mối quan hệ với các cường quốc.

B. mở rộng quan hệ đối ngoại với tất cả các nước.

C. tăng cường tính dân chủ từ trung ương đến địa phương.

D. tăng cường tình đoàn kết trong Đảng và trong nhân dân.

Câu 13. Bài học kinh nghiệm rút ra từ cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc và cải tổ của Liên Xô đối với công cuộc đổi mới ở Việt Nam là

A. duy trì cơ chế quản lý kinh tế tập trung.

B. kiên trì vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

C. phải xây dựng nền kinh tế thị trường năng động.

D. phải thay đổi thể chế chính trị cho phù hợp với tình hình

Minh họa dạng câu hỏi Đúng-sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Năm 2020, 75% thành phố của Trung Quốc với dân số 500 nghìn người trở lên có đường sắt cao tốc. Trong khi đó, ở Tây Ban Nha, quốc gia có mạng lưới đường sắt tốc độ cao lớn nhất châu Âu và đứng thứ 2 toàn cầu chỉ có hơn 3 nghìn km đường sắt chuyên dụng đáp ứng tàu tốc độ 250km/h. Ở Vương quốc Anh chỉ có 107km, trong khi ở Mỹ chỉ có 1 tuyến đường sắt gần như đủ tiêu chuẩn cho tàu cao tốc. Đến cuối năm 2021, tổng chiều dài đường sắt của Trung Quốc đã lên đến 150 nghìn km, bao gồm 40 nghìn km đường sắt cao tốc. Đường sắt cao tốc Trung Quốc hiện chiếm 66,3% tổng chiều dài đường sắt cao tốc trên toàn thế giới”

(Theo Tạp chí Giao thông vận tải, *Trung Quốc đã trở thành cường quốc đường sắt cao tốc như thế nào?*)

a) Hiện nay, Trung Quốc là quốc gia có mạng lưới đường sắt cao tốc phát triển nhất thế giới

b) Tổng chiều dài đường sắt cao tốc của Trung Quốc nhiều hơn tổng chiều dài đường sắt cao tốc của Tây Ban Nha, Anh, Mỹ cộng lại

c) Đoạn trích phản ánh một trong những thành tựu nổi bật về khoa học – kỹ thuật và phát triển cơ sở hạ tầng của Trung Quốc hiện nay

d) Năm 2020, toàn bộ các thành phố của Trung Quốc đều có hệ thống đường sắt cao tốc bao phủ

Câu 2:

...tổng sản phẩm trong nước (GDP) đã tăng từ 367,9 tỉ nhân dân tệ (1978) lên hơn 114 nghìn tỉ nhân dân tệ (2021). Bình quân tăng trưởng hàng năm là khoảng 9,5% (1980 – 2017), vượt xa mức trung bình thế giới là 2,9%. Quy mô GDP của Trung Quốc từ vị trí thứ tám thế giới (những năm 80 của thế kỉ XX), vươn lên vị trí thứ hai thế giới (từ năm 2010).

a) Đoạn trích phản ánh thành tựu của Trung Quốc trên lĩnh vực kinh tế, khoa học – kỹ thuật từ khi tiến hành cải cách – mở cửa

b) Một trong những thành tựu trong công cuộc cải cách – mở cửa ở Trung Quốc là duy trì được tốc độ tăng trưởng kinh tế cao trong nhiều năm

- c) Tốc độ tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc giai đoạn 1980 – 2017 cao hơn 4 lần so với mức trung bình chung của thế giới
- d) Từ khi tiến hành cải cách, mở cửa (1978) đến nay, Trung Quốc, quy mô GDP của Trung Quốc luôn duy trì vị trí thứ hai trên thế giới

-----**HẾT**-----

